

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST  
Ngày: 14/3/2025.  
V/v “Tranh chấp về xác định cha  
cho con”

NHÂN D  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Cảnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Lê Thị Ánh Sáng.

+ Ông Phan Công Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hạnh- Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:**

Bà Trần Thị Tinh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 840/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: B, phường B, Thành phố X, tỉnh G.

Địa chỉ tạm trú: Tổ P, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Gia D, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: xã Y, huyện C, tỉnh T.

Địa chỉ tạm trú: Tổ P, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: B, phường B, Thành phố X, tỉnh G.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

+ Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/8/2024 và lời khai của chị Nguyễn Thị Đ trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn P xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố X, tỉnh G. Trong thời gian chung sống, đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, chị và anh P đã sống ly thân nhau. Thời gian vợ chồng sống ly thân, chị đã quen biết và phát sinh quan

hệ tình cảm với anh Nguyễn Gia D và chị đã mang thai. Đến ngày 29/9/2020, chị sinh con và đặt tên là Nguyễn Ngọc Quỳnh N. Do, thời điểm đó, chị và anh P chưa làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nên chị khai họ tên người cha trong giấy khai sinh của con là Nguyễn Văn P. Đến tháng 11 năm 2020, chị đã nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân Thành phố X, tỉnh G. Đến ngày 29/01/2021 chị và anh P đã được Tòa án nhân dân Thành phố X giải quyết cho ly hôn theo bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST. Để đảm bảo quyền lợi cho con, chị đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Gia D là cha đẻ của cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020.

+ *Tại bản tự khai ngày 22/11/2024, anh Nguyễn Gia D trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Đ có quan hệ tình cảm với nhau từ đầu năm 2020 và đã có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020. Do, chị Đ có gia đình trước đó nhưng chưa làm thủ tục ly hôn nên khi chị Đ sinh con và đã đăng ký giấy khai sinh họ tên cha cho con là Nguyễn Văn P. Anh xác định Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020 là con chung của anh và chị Nguyễn Thị Đ, chị Đ có đơn tranh chấp yêu cầu xác định cha cho con giữa anh và cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

+ *Tại bản tự khai ngày 21/01/2025, anh Nguyễn Văn P trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị Đ xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố X, tỉnh G. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020, thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân nhau. Thời gian vợ chồng sống ly thân, chị Đ có quan hệ tình cảm và chung sống với anh Nguyễn Gia D và có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020. Đến năm 2021, chị Đ có đơn xin ly hôn anh tại Tòa án nhân dân Thành phố X, tỉnh G. Đến ngày 29/01/2021 đã được Tòa án nhân dân Thành phố X giải quyết cho anh và chị Đ ly hôn theo bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST. Anh xác định cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020 là con chung của chị Đ và anh D, không phải là con chung của anh và chị Đ. Nay, chị Đ có đơn tranh chấp xác định cha cho con. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định, bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu xác định cha cho con của chị Đ. Xác định anh Nguyễn Gia D là cha của cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự nhưng các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Đ có đơn tranh chấp xác định cha cho con với anh Nguyễn Gia D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020 được anh D và chị Đ xác định là con chung của anh chị, do chị Đ là người sinh ra. Tại thời điểm năm 2020, do chị Đ và anh P chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định nên khi chị Đ sinh con, đã khai sinh cho con với họ tên người cha là Nguyễn Văn P.

Theo lời khai anh P đã xác định cháu Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020 là con chung của chị Đ và anh D, không phải là con chung của anh P và chị Đ.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ. Kết quả xét nghiệm AND Số: 2446.1PG/DNA ngày 17/01/2024 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus đã kết luận: Nguyễn Gia D có quan hệ huyết thống bố - con với Nguyễn Ngọc Quỳnh N (BL: 15, 16, 17).

Xét, yêu cầu tranh chấp xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị Đ là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát phù hợp chứng cứ đã thu thập, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[5] Án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Anh Nguyễn Gia D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1- Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Đ đối với anh Nguyễn Gia D về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Xác định anh Nguyễn Gia D là cha - con với Nguyễn Ngọc Quỳnh N, sinh ngày 29/9/2020.

2- Về án phí: Anh Nguyễn Gia D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0016498 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3- Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1).
- UBND phường B,  
Thành phố X, tỉnh G (1).
- Các đương sự (2);
- Lưu (3).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Tấn Cảnh**